TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày 22-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Mạnh.
Bà Cù Thị Hanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:50/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn K, sinh năm 1982 tại: Nam Định; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Tổ dân phố L, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm lốp xe; con ông: Dương Văn C (đã chết); con bà: Trần Thị T, sinh năm 1958; nghề nghiệp: Làm ruộng; có vợ là: Trần Thị S, sinh năm: 1983 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04-11-2002 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng vì có hành vi đánh người gây thương tích.

Hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 39/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 19-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

"Có mặt".

- *Bị hại*: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1974; địa chỉ: Số nhà 32 đường Trần T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*
Người làm chứng

+ Anh Lưu Hải T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà 27, đường L, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02-9-2020, chị Vũ Thị T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Altis màu đen BKS 18A-045.21 đến nhà ông Lưu Khắc Q ở tổ dân phố L, thị trấn G, huyện V chơi. Khi đến nơi, chị T đỗ xe tại bãi đất trống trước cửa xưởng làm lốp Minh Khôi của Dương Văn K và đi bộ vào nhà ông Q. Do tức tối vì cho rằng chị T đỗ xe như trên làm ảnh hưởng đến việc xe ra vào làm lốp ở xưởng của mình nên khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, K đã đứng trên tầng hai nhà mình dùng lọ keo 502 (keo con voi) kích thước (10x3)cm hướng vòi lọ keo về phía xe ô tô của chị T và bóp mạnh làm cho toàn bộ phần nước keo 502 trong lọ bắn từ trên xuống dưới trúng vào xe ô tô của chị T. Hậu quả làm sơn xe ô tô của chị T bị hư hỏng phải sơn lại toàn bộ phần vỏ xe bên ngoài. Sau khi thực hiện hành vi xong, K vứt vỏ lọ keo 502 ra ruộng lúa phía sau nhà.

Ngày 10-9-2020 Hội đồng định giá tài sản huyện V đã có bản kết luận số 39/KL-HĐ xác định thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Altis màu đen BKS 18A-045.21 là 18.235.000 đồng.

Khám nghiệm hiện trường nhà ở, xưởng làm lốp Minh Khôi của Dương Văn K phát hiện và thu giữ các chất màu trắng, màu ghi xám bám dính trên hai thanh nhựa, nền gạch hoa tầng 2, sân xưởng làm lốp, sân gara được ký hiệu từ A1 đến A4. Quá trình truy tìm vật chứng còn thu giữ tại ruộng lúa phía sau nhà K 01 vỏ lọ keo 502 (keo con voi) ký hiệu M. Ngày 08-9-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra quyết định trưng cầu giám định số 148 trưng cầu các mẫu thu giữ ký hiệu A1, A2, A3, A4 là chất gì? Có cùng thành phần hóa học với chất màu trắng bám dính trong lọ nhựa ký hiệu M không? Ngày 08-10-2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận số 991/GĐKTHS kết luận: Trong các mẫu được niêm phong ký hiệu A1, A2, A3, A4 gửi giám định và trong mẫu niêm phong ký hiệu M gửi làm mẫu so sánh đều có tìm thấy thành phần hóa học của keo 502.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Dương Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSVB ngày 25-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Dương Văn K về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Dương Văn K đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình như nội dung đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Dương Văn K về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Dương Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo K.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 991/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, ký hiệu (A1+A2+A3+A4+M).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và cũng phù hợp với lời khai của bị hại; biên bản khám nghiệm nghiệm trường; bản kết luận giám định; kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án đã được thu thập có trong hồ sơ. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Do bực tức vì cho rằng chị Vũ Thị T đỗ xe ô tô nhãn hiệu Toyota Altis màu đen BKS 18A-045.21 cạnh xưởng làm lốp của mình, làm ảnh hưởng đến việc xe ra vào làm lốp nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02-9-2020, Dương Văn K đã đứng trên tầng hai nhà mình dùng lọ keo 502 hướng vòi lọ keo về phía xe ô tô của chị T và bóp mạnh làm cho toàn bộ phần nước keo 502 trong lọ bắn từ trên xuống dưới trúng vào phần vỏ bên ngoài của xe ô tô, gây thiệt hại cho xe ô tô là 18.235.000 đồng (Mười tám triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo K với những quy định của pháp luật thì hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo K là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu của chủ tài sản với tài sản bị hư hỏng, tác động trực tiếp vào tài sản, làm giảm giá trị sử dụng của tài sản. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo K ngày 04-11-2002 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng vì có hành vi đánh người gây thương tích, tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự song Hội đồng xét xử cũng sẽ xem xét trong quá trình lượng hình.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy đinh tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị T sửa chữa xe ô tô BKS 18A-045.21 với số tiền là 27.360.000 đồng. Ngày 12-9-2020 bị cáo Dương Văn K đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền sửa chữa xe cho chị T, chị T đã nhận đủ số

tiền 27.360.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương do đó miễn hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 991/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, ký hiệu (A1+A2+A3+A4+M).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt bị cáo Dương Văn K 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Dương Văn K cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về việc khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Văn K.

3. Bị cáo Dương Văn K phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 991/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, ký hiệu (A1+A2+A3+A4+M).

(Như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01-12-2020 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND thị trấn G, huyện V;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Gấm